

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Cửa Lò, ngày 20 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994.

HKTT: Khối 1, phường T, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở: Khối 4, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Nguyễn Đình X, sinh năm 1990.

Trú tại: Khối 1, phường T, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị: Nguyễn Thị C, sinh năm 1994.

HKTT: Khối 1, phường T, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở: Khối 4, phường N, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Anh: Nguyễn Đình X, sinh năm 1990.

Trú tại: Khối 1, phường T, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Đình X thuận tình ly hôn nhau.

- Về con C: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Đình X thỏa thuận giao cháu Nguyễn Mai A, sinh ngày 15/03/2019 cho anh Nguyễn Đình X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C 1.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/04/2021 cho đến khi cháu Mai Anh đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con C theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản C: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Đình X tự thỏa thuận. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Đình X không nợ ai, không cho ai vay nợ. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Đình X thỏa thuận chị C chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con C nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên lai số 0006376 ngày 24 tháng 03 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSNDTX Cửa Lò;
- Chi cục THA tx. Cửa Lò;
- UBND phường T;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ
THẨM PHÁN**

Nguyễn Linh Thái